

Số: 01/2023/NQ-HĐND

Bình Thuận, ngày 22 tháng 3 năm 2023

## NGHỊ QUYẾT

**Ban hành Quy định mức chi tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh**

### HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN KHÓA XI, KỲ HỌP THỨ 13 (CHUYÊN ĐỀ)

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư số 83/2021/TT-BTC ngày 04 tháng 10 năm 2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý kinh phí tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông;*

*Xét Tờ trình số 789/TTr-UBND ngày 15 tháng 3 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về đề nghị ban hành Nghị quyết Quy định mức chi tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh; Báo cáo thẩm tra số 09/BC-HĐND ngày 15 tháng 3 năm 2023 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

### QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Nghị quyết này Quy định mức chi tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh.

### Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Thuận khóa XI, kỳ họp thứ 13 (chuyên đề) thông qua ngày 22 tháng 3 năm 2023 và có hiệu lực từ ngày 31 tháng 3 năm 2023./.

**Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Ban công tác đại biểu - UBTW Quốc hội;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh, UBND tỉnh,  
Ban Thường trực UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh Bình Thuận;
- Các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Các sở, ban, ngành và đoàn thể tỉnh;
- Các Văn phòng: Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh,  
UBND tỉnh;
- HĐND và UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Công thông tin điện tử Chính phủ;
- Trung tâm thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, (CTHĐ.08b), Duyên.

**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Hoài Anh**

## **QUY ĐỊNH**

### **Mức chi tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh**

*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 01/2023/NQ-HĐND ngày 22/3/2023  
của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Thuận)*

#### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

1. Quy định này quy định mức chi tập huấn, bồi dưỡng giáo viên để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới quy định tại Quyết định số 404/QĐ-TTg ngày 27 tháng 3 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; bồi dưỡng năng lực triển khai chương trình, sách giáo khoa mới cho nhà giáo và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông quy định tại Mục III.2.a Điều 1 Quyết định số 732/QĐ-TTg ngày 29 tháng 4 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục phổ thông giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2025”.

2. Quy định này không điều chỉnh đối với việc tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục về sách giáo khoa do các Nhà xuất bản thực hiện.

#### **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh bao gồm: Sở Giáo dục và Đào tạo; Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thị xã, thành phố.

2. Các cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh; giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục (*sau đây gọi tắt là học viên*).

3. Các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan.

#### **Điều 3. Nguồn kinh phí tập huấn, bồi dưỡng**

1. Nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành và được bố trí trong dự toán chi sự nghiệp giáo dục - đào tạo hằng năm của các cơ quan, đơn vị theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản có liên quan.

2. Nguồn thu hoạt động sự nghiệp của các cơ sở giáo dục công lập.

3. Nguồn tài trợ, hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; các nguồn vốn xã hội hóa, nguồn vốn huy động hợp pháp, nguồn thu khác theo quy định của pháp luật của các cơ sở giáo dục; đóng góp của học viên.

4. Nguồn tài chính hợp pháp của các cơ sở giáo dục ngoài công lập.

#### **Điều 4. Mức chi tập huấn, bồi dưỡng**

1. Chi tạo lập mới hoặc thuê hệ thống quản lý học tập trực tuyến: Thực hiện theo các quy định của pháp luật có liên quan về mua sắm, đấu thầu, hóa đơn, chứng từ, các quy định về chi phí thuê dịch vụ công nghệ thông tin.

2. Chi điều tra, khảo sát xây dựng kế hoạch tập huấn, bồi dưỡng: Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 22/2017/NQ-HĐND ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc điều tra thống kê trên địa bàn tỉnh.

3. Chi tổ chức các cuộc họp, hội thảo, hội nghị có liên quan; chi đi công tác để kiểm tra, giám sát, đảm bảo chất lượng, đánh giá kết quả tập huấn, bồi dưỡng: Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 30/2017/NQ-HĐND ngày 13 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định mức chi công tác phí, chi tổ chức hội nghị của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

4. Chi biên soạn chương trình, giáo trình, tài liệu tập huấn, bồi dưỡng mới; chi chỉnh sửa, bổ sung cập nhật chương trình, giáo trình, tài liệu tập huấn, bồi dưỡng: Cơ quan, đơn vị chủ trì biên soạn chương trình, giáo trình, tài liệu căn cứ theo quy định tại Thông tư số 76/2018/TT-BTC ngày 17 tháng 8 năm 2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn nội dung, mức chi xây dựng chương trình đào tạo, biên soạn giáo trình môn học đối với giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp quyết định mức chi cho phù hợp với từng chương trình tập huấn, bồi dưỡng.

5. Chi số hóa tài liệu phục vụ tập huấn, bồi dưỡng trực tuyến

a) Các khoản tiền công: Xây dựng kịch bản dạy học (chuỗi các hoạt động dạy học) của bài học; xây dựng nội dung chi tiết của bài học (từng hoạt động) theo kịch bản dạy học (sản phẩm bao gồm nội dung các hoạt động dạng text và các chỉ dẫn/cài đặt để sử dụng các tư liệu trong từng hoạt động, chưa bao gồm các tài liệu đa phương tiện (multimedia) như hình ảnh, âm thanh, phương tiện điện tử ghi, sao chép (video), đồ họa (infographics),...); chuyên gia/giáo viên ghi hình (nghiên cứu kịch bản và nội dung tiết học; phối hợp với kỹ thuật viên video để chuẩn bị; phối hợp ghi hình); xây dựng bản yêu cầu/hướng dẫn biên tập video (hậu kỳ, thời lượng video tối đa 90 phút); thống kê và xử lý cơ bản dữ liệu kết quả của khóa tập huấn, bồi dưỡng (danh sách điểm, phân nhóm đối tượng, phổ điểm, tỷ lệ - tối thiểu cho 250 học viên): Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 02/2015/TT-BLĐTBXH ngày 12 tháng 01 năm 2015 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định mức lương đối với chuyên gia tư vấn trong nước. Căn cứ vào khả năng kinh phí, vai trò, nhiệm vụ, yêu cầu về trình độ chuyên môn và kinh nghiệm công tác của từng cá nhân trong việc thực hiện các nhiệm vụ tập huấn, bồi dưỡng, Sở Giáo dục và Đào tạo quyết định mức tiền công cụ thể cho từng thành viên thực hiện các nhiệm vụ tập huấn, bồi dưỡng ở địa phương.

b) Chi phí quay video bài giảng (thời lượng tối đa của video không quá 90 phút, giá bao gồm công kỹ thuật viên và thiết bị; chưa bao gồm phí di chuyển, lưu trú, ăn uống của kỹ thuật viên (01-02 người)): Áp dụng mức tiền công khi xây dựng phim tài liệu - sản xuất được quy định tại Thông tư số 03/2018/TT-BTTTT ngày 20 tháng 4 năm 2018 của Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật về sản xuất chương trình truyền hình.

c) Chi biên tập video (cắt/ghép video, chuyển đổi định dạng, độ phân giải...): Áp dụng theo quy định tại Thông tư số 03/2018/TT-BTTTT ngày 20 tháng 4 năm 2018 của Bộ Thông tin và Truyền thông.

d) Chi nhập liệu nội dung dạng văn bản, số hóa câu hỏi vào hệ thống học tập trực tuyến hoặc số hóa nội dung văn bản vào hệ thống quản lý học tập, gia công bài giảng điện tử tương tác: Áp dụng theo quy định tại Điều 4 Thông tư số 194/2012/TT-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn mức chi tạo lập thông tin điện tử nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của các cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước.

đ) Chi thuê địa điểm/lớp học để ghi hình/quay video; chi thiết kế tiêu đề (banner) đặt trên trang mạng (website); xây dựng đồ họa (infographic): Thực hiện theo quy định tại khoản 13 Điều này.

6. Chi tiền công cho giảng viên, trợ giảng, báo cáo viên: Tổng mức chi tiền công 2.000.000 đồng/buổi (một buổi giảng được tính bằng 4 tiết học), được tính cho tất cả các thành viên trực tiếp tham gia hướng dẫn, giảng dạy trong 1 buổi tập huấn, bồi dưỡng. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị được giao chủ trì tổ chức các khóa tập huấn, bồi dưỡng quyết định mức chi tiền công cho giảng viên, trợ giảng (nếu có), báo cáo viên trong nước (gồm cả hình thức tập huấn, bồi dưỡng trực tiếp và trực tuyến); tiền công cho nhân viên giám sát, vận hành hệ thống học tập trực tuyến (trường hợp thuê hệ thống quản lý học tập trực tuyến thì tiền công cho người giám sát, vận hành hệ thống học tập trực tuyến tính trong tổng mức kinh phí thuê) trên cơ sở thỏa thuận theo hình thức hợp đồng công việc phù hợp với chất lượng, trình độ của giảng viên, báo cáo viên trong phạm vi dự toán được giao.

7. Chi phụ cấp tiền ăn cho giảng viên, trợ giảng, báo cáo viên:

Tùy theo địa điểm, thời gian tổ chức lớp tập huấn, bồi dưỡng, các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng quyết định chi phụ cấp tiền ăn cho giảng viên, trợ giảng, báo cáo viên: Thực hiện theo quy định mức chi phụ cấp lưu trú tại Nghị quyết số 30/2017/NQ-HĐND ngày 13 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

8. Chi thanh toán phương tiện đi lại, tiền thuê phòng nghỉ cho giảng viên, trợ giảng, báo cáo viên: Trường hợp các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng không bố trí được phương tiện, không có điều kiện bố trí được chỗ nghỉ cho giảng viên, trợ giảng, báo cáo viên mà phải đi thuê

thì được chi theo mức chi quy định tại Nghị quyết số 30/2017/NQ-HĐND ngày 13 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

9. Chi thuê phiên dịch, biên dịch: Thực hiện theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 1 Nghị quyết số 89/2019/NQ-HĐND ngày 19/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi tiếp khách nước ngoài, tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế, tiếp khách trong nước.

10. Chi nước uống phục vụ lớp học: Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 30/2017/NQ-HĐND ngày 13 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

11. Chi ra đề thi, coi thi, chấm thi: Áp dụng bằng mức chi quy định tại Thông tư số 69/2021/TT-BTC ngày 11 tháng 8 năm 2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý kinh phí chuẩn bị, tổ chức và tham dự các kỳ thi áp dụng đối với giáo dục phổ thông và các văn bản quy định hiện hành của địa phương.

Riêng đối với các giảng viên chuyên nghiệp làm nhiệm vụ giảng dạy trong các cơ sở tổ chức tập huấn, bồi dưỡng; các giảng viên là giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục cốt cán làm nhiệm vụ tập huấn, bồi dưỡng ở địa phương cho những giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục còn lại (nếu có): Thực hiện quy đổi thời gian ra giờ chuẩn theo quy định tại Thông tư số 01/2018/TT-BNV ngày 08 tháng 01 năm 2018 của Bộ Nội vụ.

12. Chi khen thưởng cho học viên đạt loại giỏi, loại xuất sắc: Mức chi 200.000 đồng/học viên. Cơ sở tổ chức tập huấn, bồi dưỡng được quyết định chi khen thưởng cụ thể cho học viên.

13. Các khoản chi phí thực tế phục vụ trực tiếp lớp tập huấn, bồi dưỡng

a) Chi thuê hội trường, phòng học, thiết bị phục vụ tập huấn, bồi dưỡng (nếu có) bao gồm thuê thiết bị công nghệ thông tin, thuê đường truyền, các chi phí trực tiếp khác về công nghệ thông tin đối với hình thức tập huấn, bồi dưỡng trực tuyến;

b) Chi tài liệu học tập bắt buộc (mua, in ấn giáo trình, tài liệu) theo nội dung chương trình khóa tập huấn, bồi dưỡng cho học viên tham dự (không bao gồm tài liệu tham khảo);

c) Chi mua/thuê tài khoản trực tuyến (account) cho học viên để tập huấn, bồi dưỡng;

d) Chi in và cấp chứng chỉ; lễ khai giảng, bế giảng;

đ) Chi tiền thuốc y tế thông thường cho học viên (nếu học viên ốm);

e) Chi khác phục vụ trực tiếp lớp tập huấn, bồi dưỡng (điện, nước, thông tin liên lạc, văn phòng phẩm, công tác phí và chi làm thêm giờ (nếu có) cho cán bộ quản lý lớp tập huấn, bồi dưỡng, vệ sinh, trông giữ xe và các khoản chi trực tiếp khác).

Các khoản chi phí thực tế nêu tại Khoản này khi thanh toán phải có đầy đủ hợp đồng, hóa đơn, chứng từ hợp pháp theo quy định và trong phạm vi dự toán được cấp có thẩm quyền giao.

14. Chi phí tổ chức cho học viên đi khảo sát, thực tế

a) Chi trả tiền phương tiện đưa, đón học viên đi khảo sát, thực tế: Theo hợp đồng, chứng từ chi thực tế và trong phạm vi dự toán được giao.

b) Hỗ trợ một phần tiền ăn, tiền nghỉ cho học viên trong những ngày đi thực tế: Các cơ quan, đơn vị, cơ sở tổ chức tập huấn, bồi dưỡng quyết định mức chi hỗ trợ phù hợp với mức chi công tác phí hiện hành được quy định tại Nghị quyết số 30/2017/NQ-HĐND ngày 13 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

15. Chi hỗ trợ một phần tiền ăn cho học viên trong thời gian tập huấn, bồi dưỡng tập trung; chi hỗ trợ chi phí cho học viên đi lại từ cơ quan đến nơi tập huấn, bồi dưỡng (một lượt đi và về); chi thanh toán tiền thuê chỗ nghỉ cho học viên trong thời gian tập huấn, bồi dưỡng tập trung tại cơ sở tập huấn, bồi dưỡng (trong trường hợp cơ sở tập huấn, bồi dưỡng và đơn vị tổ chức tập huấn, bồi dưỡng xác nhận không bố trí được chỗ nghỉ).

Căn cứ địa điểm, thời gian tổ chức lớp tập huấn, bồi dưỡng và khả năng ngân sách, Sở Giáo dục và Đào tạo, các cơ sở giáo dục công lập cử học viên tham dự các lớp tập huấn, bồi dưỡng quyết định mức chi hỗ trợ phù hợp với mức chi công tác phí hiện hành được quy định tại Nghị quyết số 30/2017/NQ-HĐND ngày 13 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

16. Trường hợp các cơ quan, đơn vị tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nhưng không có cơ sở vật chất để tập huấn, bồi dưỡng hoặc mở lớp để tập huấn, bồi dưỡng nhưng không có điều kiện tự tổ chức lớp tập huấn, bồi dưỡng phải gửi học viên đi tập huấn, bồi dưỡng ở các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng khác thì cơ quan, đơn vị thanh toán cho các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng những nội dung chi, mức chi thực hiện theo quy định tại khoản 5 Điều 4 Thông tư số 83/2021/TT-BTC ngày 04 tháng 10 năm 2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý kinh phí tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông.

### **Điều 5. Tổ chức thực hiện**

1. Các nội dung không quy định tại Nghị quyết này được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 83/2021/TT-BTC ngày 04 tháng 10 năm 2021 của Bộ Tài chính và các quy định pháp luật hiện hành.

2. Khi các văn bản quy định về chế độ, định mức chi dẫn chiếu để áp dụng tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản mới thì thực hiện theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế./.